**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**MÔN : GDCD, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG KIẾN THỨC** | **CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC** | **TỔNG SỐ CÂU** | **TỔNG ĐIỂM** |
| **NHẬN BIẾT** | **THÔNG HIỂU** | **VẬN DỤNG** | **VẬN DỤNG CAO** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Ứng phó với tình huống nguy hiểm** | 4(câu 1,2,3,4) |  |  |  |  |  |  |  | 7 | 1 | 5,5 |
|  |  | 3(câu 5,6,7) |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  | 1 |  |  |
| **2** | **Tiết kiệm** | 4(câu 8,10,11,12) |  |  |  |  |  |  |  | 7 | 1 | 4,5 |
|  |  | 3(câu 9,13,14) |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  | 1 |
| **Tổng** | 8 |  | 6 |  |  | 1 |  | 1 | 14 | 2 | 10 |
| **Tỉ lệ** | 40% |  | 30% |  |  | 20% |  | 10% |  |  | 100% |
| **Tổng điểm** | 4 |  | 3 |  |  | 2 |  | 1 |  |  | 10 |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | **Ứng phó với tình huống nguy hiểm** | **Nhận biết****-** Nhận biết được các tình huống nguy hiểm đối với trẻ em- Nêu được hậu quả của những tình huống nguy hiểm đối với trẻ em. | 4 |  |  |  |
| **Thông hiểu** Nêu được cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm để đảm bảo an toàn. |  | 3 |  |  |
| **Vận dụng** Thực hành cách ứng phó trong một số tình huống nguy hiểm để đảm bảo an toàn. |  |  | 1 |  |
| **2** | **Tiết kiệm** | **Nhận biết** **-** Nêu đượckhái niệm của tiết kiệm- Nêu đượcbiểu hiện của tiết kiệm (thời gian, tiền bạc, đồ dùng, điện, nước, ..) | 4 |  |  |  |
| **Thông hiểu** Giải thích được ý nghĩa của tiết kiệm. |  | 3 |  |  |
| **Vận dụng cao** Nhận xét, đánh giá việc thực hành tiết kiệm của bản thân và những người xung quanh. |  |  |  | 1 |
| **Tổng** |  | **8 câu****TNKQ** | **6 câu****TNKQ** | **1 câu TL** | **1 câu TL** |
| **Tỉ lệ %** |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **70%** | **30%** |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**

**MÔN GDCD 6**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM** (7,0 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,5 điểm) **Khoanh vào chữ cái trước phương án đúng**

**Câu 1.** Những sự việc bất ngờ xảy ra, có nguy cơ đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng, gây thiệt hại về tài sản, môi trường cho bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

 A. Tình huống nguy hiểm. B. Ô nhiễm môi trường.

 C. Nguy hiểm tự nhiên. D. Nguy hiểm từ xã hội.

**Câu 2**. Tình huống nào dưới đây là nguy hiểm?

 A. Đi bộ sát mép đường. B. Chạy xe đạp hàng hai.

 C. Chạy xe đạp bên phải. D. Quan sát khi qua đường.

**Câu 3**. Khi gặp tình huống nguy hiểm ở nơi công cộng, em sẽ làm gì ?

 A. Bỏ qua, coi như không biết.

 B. Thông báo cho bạn bè biết.

 C. Thông báo cho gia đình biết.

 D. Đặt tín hiệu thông báo cho mọi người biết.

**Câu 4**. Khi gặp tình huống nguy hiểm, chúng ta cần có biểu hiện như thế nào?

 A. Bình tĩnh. B. Hoang mang.

 C. Lo lắng. D. Hốt hoảng.

 **Câu 5**. Để đảm bảo an toàn cho bản thân khi mưa dông, lốc, sét, chúng ta cần

 A. tìm nơi trú ẩn an toàn. B. tắt thiết bị điện trong nhà.

 C. trú dưới gốc cây, cột điện. D. ở nguyên trong nhà.

**Câu 6.** Tình huống nào dưới đây **không** gây nguy hiểm cho con người?

 A. Bạn A được ba dạy bơi ở hồ bơi của nhà văn hóa huyện.

 B. Khu chung cư nhà bạn B đang xảy ra hỏa hoạn lớn.

 C. Các bạn đang tụ tập tắm ở khu vực bãi biển cấm

 D. Bạn T về nhà trong lúc trời mưa to, có sấm sét.

**Câu 7.** Để đảm bảo an toàn cho bản thân khi mưa dông, em cần làm gì ?

 A. Trú dưới gốc cây . B. Tắt thiết bị điện trong nhà.

 C. Mặc áo mưa đi về nhà. D. Tìm nơi trú ẩn an toàn**.**

**Câu 8.** Sử dụng một cách hợp lý, đúng mức của cải vật chất, thời gian sức lực của mình và của người khác gọi là

 A. tiết kiệm. B. hà tiện. C. keo kiệt. D. bủn xỉn.

**Câu 9.** Tiết kiệm sẽ giúp được gì cho chúng ta?

 A. Vượt qua khó khăn. B. Sống có ích.

 C. Yêu đời hơn. D. Tự tin trong công việc.

**Câu 10.** Tiết kiệm thể hiện điều gì ở con người?

 A. Quý trọng thành quả lao động. B. Xài thoải mái.

 C. Làm gì mình thích. D. Có làm thì có ăn.

**Câu 11.** Hành động nào dưới đây **không** biểu hiện tính tiết kiệm?

 A. Tiêu xài hoang phí. B. Chi tiêu hợp lí.

 C. Bảo vệ của công. D. Bảo quản đồ dùng.

**Câu 12.** Ý kiến nào dưới đây **không** đúng về đức tính tiết kiệm ?

 A. Sống tiết kiệm trở thành bủn xỉn, ích kỉ.

 B. Thể hiện sự quí trọng công sức của bản thân.

 C. Người tiết kiệm là người biết chia sẻ, vì lợi ích chung.

 D. Tiết kiệm sẽ đem lại lợi ích về kinh tế.

**Câu 13.** Câu nào sau đây nói về tiết kiệm?

 A. Tích tiểu thành đại. B. Học, học nữa, học mãi.

 C. Có công mài sắt có ngày nên kim. D. Đi một ngày đàng học một sàng khôn.

**Câu 14**. Để tiết kiệm thời gian, vào những lúc rảnh em sẽ làm gì?

 A. Chơi nhiều loại game. B. Tụ tập bạn bè vui chơi.

 C. Lướt Facebook cùng mọi người. D. Đọc sách, giúp cha mẹ làm việc nhà.

**II. TỰ LUẬN (3,0 điểm).**

 **Câu 1.** (2,0 điểm)

 Khi đang chơi trong nhà, A thấy có người phụ nữ lạ mặt giới thiệu là người quen của ba mẹ, muốn vào nhà A chơi, trong khi cha mẹ không có ở nhà. Nếu là A, em sẽ làm gì?

 **Câu 2.** (1,0 điểm)

Bạn Q cuối năm học lớp 6 đạt hạng nhất lớp nên gia đình quyết định tổ chức liên hoan thật to để mọi người trong xóm biết và đến chúc mừng. Gia đình không đủ tiền mua heo quay để tổ chức liên hoan nên ba mẹ đi vay tiền. Em nhận xét gì về việc làm của gia đình Q?

 **HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN GDCD LỚP 6**

**I. TRẮC NGHIỆM**: (7.0 điểm) Mỗi câu đúng 0,5 đ

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| **Đáp án** | A | B | D | A | C | A | D |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| **Đáp án** | A | A | A | A | A | A | D |

**II. TỰ LUẬN** (3.0 điểm)

1. Nếu là A, em sẽ không cho người phụ nữ lạ mặt vào nhà.

Gọi điện hỏi ý kiến ba mẹ và kêu người đó chờ ba mẹ về hãy đến. (2 diểm)

 2.Gia đình Q không tiết kiệm.

 Tiêu xài không hợp lí và không phù hợp với điều kiện của gia đình.

(1 điểm)